

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 551/2022/HS-PT

Ngày 30/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Bà Vũ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 198/2022/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Thị Thu C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 195/2021/HS-ST ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

BÙI THỊ THU C, sinh năm: 1982; giới tính: Nữ; ĐKNKTT: quận Long Biên, thành phố Hà Nội; nơi ở: quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Bùi Văn A (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; chồng: Nguyễn Hồng Q, có 02 con sinh năm 2008 và 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Nguyễn Viết Đ, luật sư công ty Luật - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo; có mặt.

- Bị hại không kháng cáo tòa không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5 năm 2020, Bùi Thị Thu C ký hợp đồng lao động với công ty TNHH đầu tư thương mại tổng hợp Thái H. Ngày 06/12/2020, C mượn chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell I5 Vostro 5581 của anh Nguyễn Khải O là Phó giám đốc công ty để cho con sử dụng để học online. Trước đó, C có vay tiền của nhiều người và bị đòi nợ nên C đã nảy sinh ý định đem chiếc laptop mượn của anh O đi cầm cố để lấy tiền trả nợ, đợi khi có tiền lương sẽ đem chuộc chiếc laptop về trả anh O. Ngày 07/12/2020, C đem laptop của anh O đến cửa hàng cầm đồ Nam Từ Liêm, Hà Nội cầm cố được 5.500.000 đồng. Đến ngày 18/12/2020, anh O có lịch đi công tác vào ngày 21/12/2020 cần dùng laptop nên đã yêu cầu C trả lại. Do chưa có tiền để chuộc lại chiếc laptop nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc cây máy tính để bàn của công ty đem đi cầm cố thế vào chỗ chiếc laptop để lấy laptop ra, đem về trả cho anh O. Ngày 19/12/2020, C làm việc tại tầng 3 của công ty, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi thấy mọi người đã về hết, chỉ còn anh Nguyễn Ngọc S là nhân viên công ty bảo vệ An Ninh 24 giờ đang làm nhiệm vụ bảo vệ tại tầng 1, C đã tháo dây điện, trộm cắp 01 cây máy tính để bàn nhãn hiệu HP Pro Desk 400 G6 MT 7YH24PA vỏ màu đen là tài sản của công ty rồi cất giấu trong chiếc túi vải dứa có sẵn trong phòng và đem về nhà. Khoảng 11 giờ ngày 20/12/2020, C đem cây máy tính đã trộm cắp được đến cửa hàng cầm đồ cầm cố chiếc cây máy tính thay thế chiếc laptop của anh O. Sau khi lấy được chiếc laptop về C đã đem chiếc laptop về công ty trả cho anh O nhưng anh O báo hoãn lịch đi công tác nên C lại tiếp tục hỏi mượn và được anh O đồng ý. Tối ngày 21/12/2020, C đem chiếc laptop của anh O đến công ty Cổ phần kinh doanh F88, địa chỉ: số Đống Đa, Hà Nội cầm cố lấy 6.866.028 đồng để lấy tiền trả nợ.

Khoảng 17 giờ ngày 10/01/2021, chị Bùi Thị Y là nhân viên phòng Hành chính nhân sự công ty kiểm tra máy tính trong phòng làm việc thì phát hiện bị mất cây máy tính trên. Chị Y đã hỏi toàn bộ nhân viên (trong đó có C) nhưng không ai nhận lấy cây máy tính trên. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, C gọi điện cho lãnh

đạo công ty thừa nhận việc C đã trộm cắp chiếc cây máy tính của công ty và đem đi cầm cố. C đã dẫn mọi người đến cửa hàng cầm đồ và chuộc lại cây máy tính cùng chiếc laptop để trả cho công ty. Sau đó, C đến công an phường Yên Hòa đầu thú.

Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy xác định: 01 cây máy tính để bàn nhãn hiệu HP Pro Desk 400 G6 MT 7YH24PA màu đen, core i7 9700 Ram 8GB, Ssd 256 GB, ổ đĩa DVDRW, số seri: 4CE9310NT4 đã qua sử dụng từ tháng 6/2020 trị giá 15.200.000 đồng.

Cây máy tính để bàn mà C trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho công ty Thái H. Sau khi nhận lại tài sản công ty không còn yêu cầu gì về dân sự.

Đối với hành vi cầm cố chiếc laptop mượn của anh O, quá trình điều tra xác định: Qua 02 lần mượn laptop của anh O để đem về cho con học bài nhưng do có người đòi nợ nên đã đem đi cầm cố lấy tiền trả nợ, sau khi cầm cố C vẫn đi làm bình thường tại công ty. Khi khai nhận với công ty việc đang cầm cố chiếc laptop mượn của anh O thì C đã khắc phục hậu quả, chuộc lại chiếc laptop trả lại cho anh O. Như vậy, hành vi cầm cố chiếc laptop mượn của anh O không có mục đích chiếm đoạt tài sản nên hành vi của C không đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với C với hành vi này. Hiện chiếc laptop đã được trả lại cho công ty Thái H, sau khi nhận lại tài sản công ty không còn yêu cầu gì về dân sự.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 195/2021/HSST ngày 21/10/2021 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Thị Thu C 10(mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/10/2021 bị cáo Bùi Thị Thu C kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xuất trình các tài liệu gia đình có công với cách mạng và tài liệu xác định hiện bị cáo đang mang thai.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Thị Thu C về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà tòa án sơ thẩm đã áp dụng thì đề nghị áp dụng thêm điểm i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu gia đình có công với cách mạng, hai con còn nhỏ cần mẹ chăm sóc. Vì vậy đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Không có ý kiến gì về tội danh. Nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị. Ngoài ra bị cáo còn xuất trình thêm tài liệu bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn, ăn năn hối cải và ra đầu thú. Bị cáo có hai con còn nhỏ và lại đang mang thai, các cháu cần sự chăm sóc của người mẹ, vì vậy đề nghị tòa án áp dụng thêm điểm n khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã xét xử bị cáo Bùi Thị Thu C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, ra đầu thú, tích cực hợp tác để khắc phục thu hồi tài sản trả cho bị hại theo điểm b,s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu thể hiện gia

đình có công cách mạng, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn xuất trình tài liệu hiện đang mang thai nhưng tài liệu bị cáo xuất trình chưa đủ căn cứ pháp lý nên không có cơ sở áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được áp dụng tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ và có địa chỉ rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù tại trại giam, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Bùi Thị Thu C.** Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 195/2022/HSST ngày 21/10/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

+ Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm b,i,s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : **Bùi Thị Thu C** 10(mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20(hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo về ủy ban nhân dân phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Bị cáo,
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an,
Chi cục thi hành án dân sự quận
Tây Hồ
- Bị cáo.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

